

## 2. Cấu trúc bài học môn Đạo đức lớp 2

Cơ sở xây dựng cấu trúc bài học:

– Theo *Thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT* ngày 22/12/2017 (gọi tắt là *Thông tư số 33*) quy định cấu trúc bài học gồm 4 thành phần: *Mở đầu, Kiến thức mới, Luyện tập, Vận dụng*.

– Theo Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể – hướng tới các loại hoạt động học tập: khám phá, thực hành, vận dụng.

– Dựa theo đặc thù của môn Đạo đức – một môn học hướng tới các giá trị, kĩ năng cần khơi dậy cảm xúc đúng đắn, tích cực cho HS.

– Tham khảo các lí thuyết tâm lí giáo dục trên thế giới.

Các tác giả xây dựng cấu trúc bài học tương ứng với yêu cầu của *Thông tư số 33* như sau:

Thông tư số 33	Cấu trúc nhóm tác giả xây dựng
Mở đầu	Khởi động
Kiến thức mới	Kiến tạo tri thức mới
Luyện tập	Luyện tập
Vận dụng	Vận dụng

Chương trình môn Đạo đức lớp 2 quy định ba mạch nội dung: Giáo dục đạo đức, Giáo dục kĩ năng sống và Giáo dục pháp luật. Các cụm bài cũng được phân chia một cách tương đối theo ba mạch nội dung đó. Trên cơ sở cấu trúc bài học chung gồm 4 giai đoạn trên đây, GV căn cứ vào đặc thù của từng cụm bài, khai thác nội dung SGK và tổ chức hoạt động dạy học phù hợp để đạt hiệu quả giáo dục tốt hơn. Cụ thể:

### CÁCH TỔ CHỨC BÀI HỌC ĐẠO ĐỨC

#### **Giai đoạn Khởi động**

GV tổ chức hoạt động Khởi động, yêu cầu HS khai thác kinh nghiệm, khơi gợi cảm xúc đạo đức của các em về vấn đề thực tiễn liên quan đến chuẩn mực hành vi đạo đức. Hoạt động này giúp HS nhận ra chuẩn mực hành vi cần hình thành, từ đó thúc đẩy việc tìm hiểu và suy nghĩ về các biểu hiện cụ thể của hành vi đạo đức đó trong những hoạt động tiếp theo. Nghiên cứu khoa học và thực tiễn cho thấy, việc giáo dục đạo đức phải xuất phát từ cảm xúc đạo đức, khơi dậy lương tri trong mỗi con người thì mới đạt hiệu quả giáo dục.

Câu hỏi đặt ra trong giai đoạn này hướng tới khai thác, khơi dậy cảm xúc đạo đức trong lương tri của các em, thường là:

- Em cảm thấy thế nào về...?
- Cảm xúc của em sau khi nghe/xem... thế nào?

#### **Giai đoạn Kiến tạo tri thức mới**

GV tổ chức hoạt động Kiến tạo tri thức mới, từng bước yêu cầu HS đưa ra ý kiến, phán đoán, nhận xét về những hành động có thể xảy ra trong các tình huống và quyết định hành động nào là phù hợp với chuẩn mực hành vi đạo đức nhất, từng bước hình thành tư duy phản biện về các hành vi đạo đức. Từ đó, HS nhận diện được các biểu hiện cụ thể của chuẩn mực hành vi đạo đức và hiểu được sự cần thiết của việc thực hiện hành vi phù hợp với chuẩn mực đạo đức, hoặc bày tỏ thái độ (đồng tình/không đồng tình) trong cuộc sống hằng ngày.

Câu hỏi đặt ra trong giai đoạn này định hướng cho HS suy nghĩ, phán đoán về nguyên nhân, kết quả của những hành vi đạo đức, từ đó nêu ra những việc cần phải làm, nên làm, thường là:

- Điều gì sẽ xảy ra nếu em thực hiện/không thực hiện...?

- Vì sao em phải/không được...?
- Những việc em nên/cần phải làm là gì?

### **Giai đoạn Luyện tập**

Trên cơ sở nhận thức rõ được nguyên nhân, kết quả, việc nên làm, giai đoạn này, GV tổ chức cho HS vận dụng kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng đã được kiến tạo ở hoạt động trước vào các tình huống cụ thể để xác định được hành động phù hợp với chuẩn mực hành vi đạo đức. Hoạt động Luyện tập cần thể hiện được động cơ đạo đức được thúc đẩy từ lương tâm của HS, các em thực hành đưa ra những lựa chọn của bản thân khi phải cân nhắc giữa việc ưu tiên các hành vi đạo đức với những mục tiêu và nhu cầu khác nhau.

GV tổ chức cho HS thực hành, luyện tập lựa chọn hành vi ứng xử phù hợp với những tình huống đạo đức có thực hoặc giả định.

### **Giai đoạn Vận dụng**

GV tổ chức cho HS thực hiện các hành động đạo đức bằng cách vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống đạo đức trong thực tiễn (bao gồm cả việc rèn luyện sau giờ học).

Hoạt động này giúp HS hình thành và rèn luyện thói quen thực hiện hành vi đạo đức phù hợp với chuẩn mực trong cuộc sống hằng ngày.

## **CÁCH TỔ CHỨC BÀI HỌC KĨ NĂNG SỐNG**

### **Giai đoạn Khởi động**

GV tổ chức hoạt động Khởi động nhằm khai thác kinh nghiệm của HS, khơi gợi cảm xúc vốn có của các em về những vấn đề thực tiễn liên quan đến kĩ năng sống, phù hợp với lứa tuổi và yêu cầu của chương trình môn Đạo đức. Hoạt động này giúp HS nhận ra được kĩ năng sống cần được trang bị để giải quyết các vấn đề của thực tiễn, từ đó thúc đẩy việc tìm hiểu và suy nghĩ về cách thức thực hiện các kĩ năng sống tương ứng.

Câu hỏi đặt ra trong giai đoạn này thường là:

- Em đã từng tham gia/chứng kiến/ thực hiện/... chưa?
- Kết quả/hậu quả/... thế nào?
- Em thấy mình đã làm tốt/chưa tốt điều gì?
- Điều gì em cần tiếp tục học hỏi/hoàn thiện?

Những câu hỏi, cách đặt vấn đề cần một mặt khai thác xem HS đã biết những gì, biết đến đâu về những kiến thức, kỹ năng liên quan đến nội dung bài học; mặt khác kích thích, khơi dậy nhu cầu tìm hiểu, hoàn thiện các kĩ năng sống còn thiếu hụt trong mỗi HS, tạo động lực để HS hứng thú học tập trong giai đoạn sau.

### **Giai đoạn Kiến tạo tri thức mới**

GV tổ chức hoạt động Kiến tạo tri thức mới nhằm hướng dẫn HS liên kết kinh nghiệm thực tiễn với những tri thức liên quan đến kĩ năng sống cần được trang bị, từ đó xác

định được cách thức thực hiện kỹ năng sống phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể. Các kiến thức về kỹ năng được trang bị trong giai đoạn này. Với những bài học kỹ năng sống, việc nhận thức, nắm bắt các kỹ năng cần được chú trọng.

GV đóng vai trò là người hướng dẫn, HS là người phản hồi, trình bày quan điểm/ý kiến, đặt câu hỏi/trả lời.

Câu hỏi đặt ra trong giai đoạn này định hướng cho HS nhận thức về nguyên nhân, kết quả của việc thiếu hụt kỹ năng sống, từ đó nêu ra những việc cần phải làm và cách làm cho phù hợp, thường là:

- Điều gì sẽ xảy ra nếu...?
- Vì sao phải thực hiện...?
- Các bước/cách thức/... nên làm là gì?

### **Giai đoạn Luyện tập**

GV cần tổ chức các hoạt động cho HS có cơ hội thực hành kiến thức và kỹ năng mới vào một bối cảnh/hoàn cảnh/điều kiện có ý nghĩa. Thông qua hoạt động luyện tập, GV định hướng cho HS thực hành đúng cách, điều chỉnh những hiểu biết, kỹ năng còn chưa đúng. Qua đó, HS có thể tiếp tục học hỏi, điều chỉnh kỹ năng của mình cho phù hợp với từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể.

Các hoạt động học tập của giai đoạn này thường tập trung vào cách làm:

- Làm/nói/nghĩ/... thế nào cho đúng/cho phù hợp?
- Các bước/quy trình/... thực hiện như thế nào?

### **Giai đoạn Vận dụng**

GV tổ chức hoạt động để tạo cơ hội cho HS tích hợp, mở rộng và vận dụng kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng đã được luyện tập, thực hành ở hoạt động trước vào các tình huống/bối cảnh mới. GV tổ chức các hoạt động để HS gắn kết các tình huống thực tiễn của chính các em. Hoạt động này giúp HS thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của bản thân khi phải cân nhắc lựa chọn các kỹ năng đã học vào giải quyết các tình huống cụ thể theo cách hiệu quả nhất, đồng thời hình thành các kỹ năng sống cần thiết, rèn luyện thói quen sống lành mạnh.

Cấu trúc bài học này bám sát tiến trình nhận thức của HS theo từng mạch nội dung, chú trọng đến việc khai thác kinh nghiệm, khởi tạo cảm xúc, tăng cường tính trải nghiệm, thực hành, vận dụng kỹ năng,... và từ đó thúc đẩy động cơ học tập, hành động thực tiễn của HS; giúp HS nhận định rõ các giá trị, chuẩn mực, hành vi,... hình thành động cơ được biểu hiện ra bên ngoài bằng sự lựa chọn thực hiện những hành động cụ thể phù hợp với chuẩn mực xã hội.